

Số: *1319*/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày *01* tháng *9* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Khắc phục sạt lở Cầu Đắc Dang tại biên giới Việt Nam - Campuchia

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét Quyết định số 1226/QĐ-SGTVT ngày 03/7/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Khắc phục sạt lở Cầu Đắc Dang tại biên giới Việt Nam - Campuchia;

Theo đề nghị của Chi huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh tại Tờ trình số 1293/TTr-BCH ngày 28/7/2020 và đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 230/BC-SKH-GS&TTr ngày 26/8/2020 về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Khắc phục sạt lở Cầu Đắc Dang tại biên giới Việt Nam - Campuchia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Khắc phục sạt lở Cầu Đắc Dang tại biên giới Việt Nam - Campuchia, với tổng giá trị là 330.987.000 đồng (*Ba trăm ba mươi triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng*), nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2.

1. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông (Chủ đầu tư): Chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo công khai, minh bạch, chất lượng, hiệu quả, tiến độ công trình theo đúng các quy định hiện hành. Yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện theo đúng Chỉ thị số Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; phân



(Handwritten mark)

khai, quản lý, sử dụng nguồn vốn cho các gói thầu đảm bảo triển khai thực hiện dự án đúng quy định và không gây nợ đọng vốn đầu tư; đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên hệ thống đấu thầu Quốc gia theo đúng thời gian quy định. Đối với các gói thầu chỉ định thầu, Chủ đầu tư thực hiện tỷ lệ tiết kiệm theo Công văn số 5699/UBND-KTTC ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý của kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Báo cáo thẩm định số 230/BC-SKH-GS&TTr ngày 26/8/2020 và chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, đảm bảo đấu thầu cạnh tranh, công khai, minh bạch theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PTC UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTHCC, CTTĐT;
- Lưu: VT, KTTH, KTN_(Tr).

3



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Hải



PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Khắc phục sạt lở Cầu Đắc Dạng tại biên giới Việt Nam - Campuchia

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Biểu kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

ĐVT: đồng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Tư vấn quản lý dự án	8.344.000	Ngân sách tỉnh (Công văn số 660/STC-QLNS ngày 31/3/2020 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông).	Chỉ định thầu		Quý III, IV/2020	Trọn gói	Theo tiến độ dự án	
2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	10.014.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2020	Trọn gói	Theo tiến độ thi công	
3	Thi công xây dựng công trình	312.629.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2020	Trọn gói	60 ngày	
Tổng giá trị các gói thầu:		330.987.000							

(Ba trăm ba mươi triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng)

102

h